



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG

194 Nguyễn Công Trứ, Quận I, Tp.HCM

Tel: +84.8-3.914.4290 - Fax: +84.8-3.914.2295

Website: www.ors.com.vn

BÁO CÁO ĐẦU TƯ THÁNG 2/2010

NỘI DUNG

Kinh tế Thế Giới	1
Kinh tế Việt Nam	2
Thị trường Chứng khoán Thế giới	5
Thị trường Chứng khoán Việt Nam	
- Nhận định Thị trường	6
- Khuyến nghị đầu tư	7
Cập nhật chỉ tiêu tài chính của các cổ phiếu tiêu biểu	9

KINH TẾ THẾ GIỚI

Trung Quốc tiếp tục hạn chế tín dụng

Các nhà điều tiết ngành ngân hàng Trung Quốc yêu cầu các ngân hàng cho vay hạn chế cấp tín dụng trong lĩnh vực bất động sản tuy nhiên cam kết sẽ vẫn hỗ trợ tài chính ở mức hợp lý. Đây là một phần trong nỗ lực của các nhà điều tiết ngành ngân hàng Trung Quốc để kiềm chế tăng trưởng tín dụng và ngăn bong bóng tài sản.

Hãng hàng không lớn nhất châu Á công bố phá sản

Hãng hàng không lớn nhất châu Á công bố phá sản, cơ cấu lại hoạt động trong 3 năm, thu hẹp hoạt động. Hãng hàng không này được sáng lập năm 1951 như một phần trong nỗ lực giúp kinh tế Nhật thoát khỏi “đồng tro tàn” của Chiến tranh Thế giới thứ Hai. Số nợ của JAL khiến vụ phá sản của hãng này có quy mô lớn thứ 4 trong lịch sử Nhật. Vụ phá sản của JAL có quy mô lớn nhất tính từ năm 2001 trong nhóm công ty không thuộc lĩnh vực tài chính tại Nhật.

Năm 2010 có thể chứng kiến sự sụp đổ của 200 ngân hàng Mỹ

Các chuyên gia dự báo năm nay số lượng các ngân hàng Mỹ sụp đổ có thể lên tới 200, vượt qua con số 140 của năm 2009. Số tiền mà Tập đoàn bảo hiểm tiền gửi Mỹ phải chi ra để cứu các ngân hàng có thể tăng gấp 10 lần so với thập niên 1980. Số tiền mà Tập đoàn bảo hiểm tiền gửi Mỹ phải chi ra để cứu các ngân hàng có thể tăng gấp 10 lần so với thập niên 1980.

HSBC dự báo đồng USD sẽ duy trì ở mức thấp trong suốt năm 2010

Chuyên gia chiến lược tiền tệ thuộc ngân hàng HSBC dự báo đồng USD sẽ vẫn duy trì ở mức thấp so với phần lớn các loại tiền tệ trong năm 2010. Nhà đầu tư nước ngoài từ bỏ các loại tài sản định giá bằng USD và mua các loại chứng khoán mang lại lợi tức cao hơn. Nhóm chuyên gia thuộc ngân hàng HSBC trong đó có chuyên gia David Bloom tại London, trong nghiên cứu mới nhất đã nhận định: “Sự hồi phục của đồng USD sẽ cần đến việc nhà đầu tư nước ngoài hào hứng mua các loại tài sản Mỹ. Xét đến những yếu tố mất cân bằng tại nội địa, điều này là không thể xảy ra, đồng USD vì thế có thể duy trì ở mức thấp trong suốt năm 2010.”

Mức trần nợ công của Mỹ đạt 14.300 tỷ USD

Với tỷ lệ sát sao 60/100 phiếu thuận, Thượng viện Mỹ ngày 28/1 đã nhất trí cho phép chính phủ nước này vay thêm 1.900 tỷ USD, qua đó nâng mức trần nợ công của Mỹ lên con số cao kỷ lục là 14.300 tỷ USD. Dự báo, Hạ viện Mỹ cũng sẽ bỏ phiếu thông qua dự luật trên trong tuần tới, trước khi đệ trình Tổng thống Barack Obama ký ban hành. Theo quy định, một dự luật chỉ được thông qua tại Thượng viện khi nhận được sự ủng hộ của tối thiểu 60 nghị sĩ trong tổng số 100 nghị sĩ. Năm qua, mức thâm hụt ngân sách của Mỹ đã lên tới con số 1.400 tỷ USD, lớn hơn cả tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Ấn Độ. Văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ (CBO) dự báo thâm hụt ngân sách trong tài khóa 2010 (kết thúc vào ngày 30/9 tới) sẽ vào khoảng 1.350 tỷ USD.

FED giữ nguyên lãi suất thấp để kích thích kinh tế

Ngày 27/1, Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) thuộc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã bỏ phiếu quyết định giữ nguyên lãi suất ngân hàng ở mức thấp kỷ lục hiện nay và cam kết duy trì lãi suất này thêm một thời gian nữa để kích thích sự hồi phục kinh tế và giảm tỷ lệ thất nghiệp.

**Bernanke được giữ chức Chủ tịch
Fed nhiệm kỳ 2**

Cuối cùng thì sau rất nhiều lần tranh cãi, ông Ben Bernanke cũng đã được đồng ý cho giữ chức Chủ tịch Cục dự trữ liên bang (Fed) nhiệm kỳ 2. Ông Ben Bernanke được Thượng viện Mỹ chấp thuận vào đêm 28/1 (tức sáng 29/1 theo giờ Việt Nam), với số phiếu ủng hộ khá mong manh. Tỷ lệ phiếu thuận trên phiếu chống là 70-30, tỷ lệ khá thấp so với các lần phê chuẩn trước đây trong lịch sử chọn lựa vị trí tối quan trọng với nền kinh tế số 1 thế giới này. Dù còn nhiều phản đối, đa phần các thượng nghị sỹ đều tán đồng với ý kiến rằng ông Bernanke đã làm tốt, đã cùng các cộng sự xoay sở khá linh hoạt và hiệu quả trong cơn khủng hoảng thế kỷ.

KINH TẾ VIỆT NAM

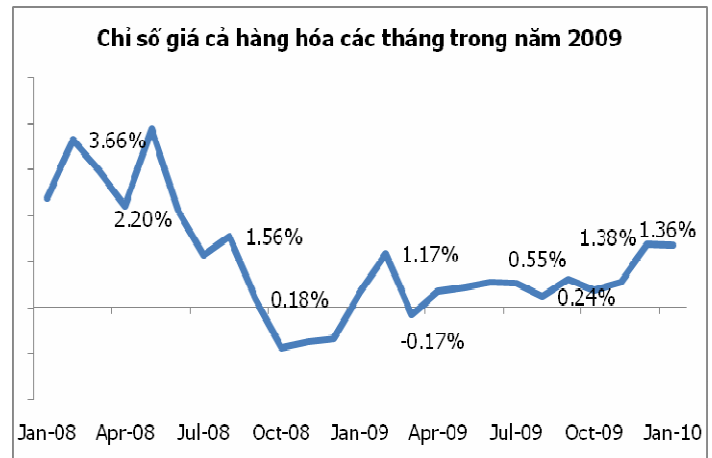
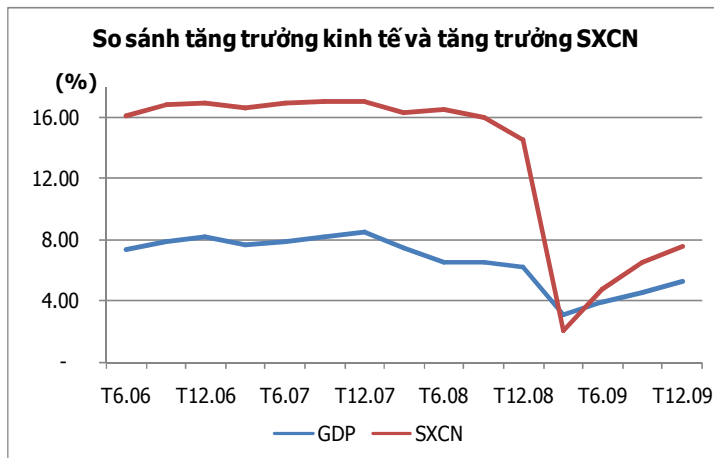
Tăng trưởng kinh tế

Thông tin chính thức về tăng trưởng kinh tế của năm 2009 được Tổng cục Thống kê công bố là 5,32% so với năm 2008. Như vậy, Việt Nam đã hoàn thành vượt chỉ tiêu, và nằm trong top 11 quốc gia có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới.

Các chỉ tiêu quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế như tăng trưởng sản xuất công nghiệp, hay doanh số hàng bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng đã đạt kết quả khả quan.

Năm 2009 và tháng đầu năm 2010, các chỉ tiêu quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế đã đạt kết quả khả quan.

Cụ thể, so với năm 2008, chỉ số tăng trưởng sản xuất công nghiệp năm 2009 tăng 7,6%, riêng tháng 1/2010 có mức tăng trưởng 28,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Bên cạnh đó, tổng mức hàng bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2009 cũng tăng mạnh 18,4% so với năm trước, và chỉ số này trong tháng 1 so với cùng kỳ năm trước đã tăng 23,1%. Như vậy, chính sách kích thích nền kinh tế đã phần nào phát huy tác dụng. Tăng trưởng của các chỉ tiêu này cũng cho thấy tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế trong năm 2010. Nhiều dự báo lạc quan về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong năm 2010, nhưng trong ngắn hạn kinh tế trong nước vẫn gặp một số khó khăn nhất định.



Lạm phát

Tăng trưởng tín dụng cao trong năm 2009 sẽ gây áp lực lên lạm phát trong thời gian tới.

Chính phủ đã thành công trong việc kiểm soát lạm phát với mức tăng bình quân của chỉ số giá tiêu dùng cả năm 2009 là 6,88% so với năm 2008. Mặt khác, tháng cuối 2009 và tháng 1/2010, chỉ số giá tiêu dùng đang có xu hướng tăng cao, đẩy lên lo ngại về khả năng tăng trở lại của lạm phát. Lo ngại này có cơ sở khi tăng trưởng tín dụng của năm 2009, nhân tố chính gây bùng nổ lạm phát trước đây, được công bố ở mức 37,7%. Theo thống kê, độ trễ của tác động tăng trưởng tín dụng lên lạm phát là khoảng 4-6 tháng, do vậy những tháng tiếp theo áp lực gia tăng lạm phát là khá lớn.

CPI tháng 2 có thể tăng do yếu tố mùa vụ, nhưng lạm phát chưa có dấu hiệu bùng nổ nhờ chính sách bình ổn kinh tế vĩ mô

Động thái của chính phủ thời gian qua cho thấy quyết tâm bình ổn vĩ mô, đặc biệt là yếu tố lạm phát. Chính sách tiền tệ theo hướng siết chặt hơn, đi kèm với các chính sách nhằm bình ổn giá cả hàng hóa là nhân tố để chúng tôi cho rằng, mặc dù chỉ số giá tiêu dùng của tháng 2 có thể cao hơn tháng trước do yếu tố mùa vụ tại thời điểm cận tết âm lịch, nhưng chưa có nhiều khả năng bùng nổ lạm phát, ít nhất trong quý đầu năm 2010.

Cán cân thanh toán và tỷ giá hối đoái

Cán cân thương mại Việt Nam liên tục trong tình trạng nhập siêu trong những năm qua do nhu cầu nhập khẩu lớn.

Tháng 1/2010, cán cân thương mại tiếp tục thâm hụt 1,3 tỷ USD. Tình trạng nhập siêu gây áp lực lên tỷ giá hối đoái.

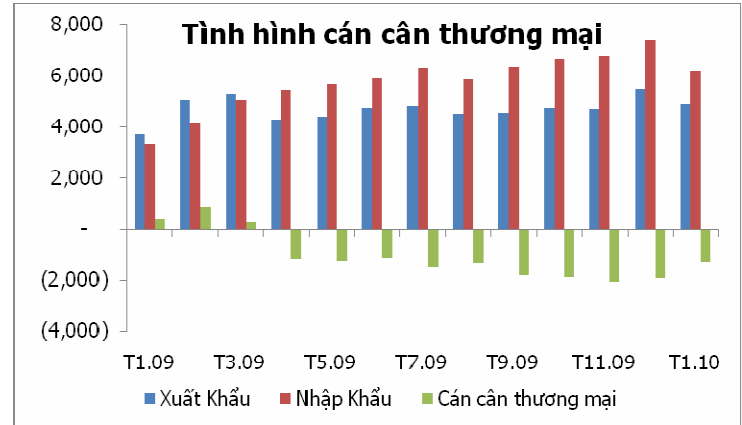
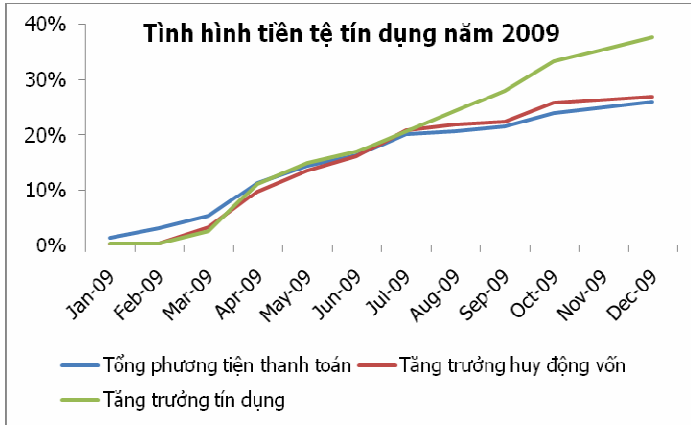
Về giá trị, kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu của năm 2009 đều sụt giảm so với năm 2008. Nguyên nhân chính là sự sụt giảm mạnh về đơn giá nhập khẩu do tác động của khủng hoảng, còn sản lượng vẫn gia tăng so với cùng kỳ năm trước. Đây là nhân tố thuận lợi giúp gia tăng kim ngạch xuất khẩu năm 2010 khi giá cả tăng trở lại do nhu cầu tăng trở lại cùng với đà phục hồi của kinh tế toàn cầu.

Thực tế trong tháng 1/2010, giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 4,9 tỷ USD (giảm 10,4% so với tháng trước nhưng tăng 28,1% so với cùng kỳ năm ngoái), giá trị kim ngạch nhập khẩu ước đạt 6,2 tỷ USD (giảm 16% so với tháng trước nhưng tăng mạnh 86,6% so với cùng kỳ năm ngoái). Như vậy, cán cân thương mại tiếp tục thâm hụt 1,3 tỷ USD trong tháng 1/2010. Mặt khác, dù so với cùng kỳ năm 2009 giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu có sự tăng trưởng đáng kể, sự sụt giảm tương đối của kim ngạch xuất nhập khẩu so với tháng trước cho thấy sự thu hẹp của hoạt động thương mại trong tháng đầu năm 2010, và tình trạng nhập siêu gây áp lực lên tỷ giá hối đoái.

Kiều hối gia tăng có thể giúp cân đối cán cân thanh toán trong ngắn hạn.

Nguồn bù đắp cho thâm hụt thương mại chủ yếu từ kiều hối và các nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI thực tế giải ngân trong tháng 1 theo thống kê đạt 400 triệu USD, cao hơn 33% so với cùng kỳ năm trước những vẫn ở mức khá thấp so với mức bình quân, do nhà đầu tư nước ngoài vẫn còn dè dặt về triển vọng kinh tế toàn cầu. Kiều hối và các nguồn vốn đầu tư nước ngoài khác chưa có số liệu thống kê cụ thể, nhưng trong ngắn hạn được kỳ vọng là có thể làm bù đắp cán cân thanh toán thâm

hút khi nguồn kiều hối chuyển về Việt Nam gia tăng tại thời điểm cận tết. Về dài hạn, cán cân thanh toán liên tục thâm hụt sẽ tác động mạnh đến tỷ giá hối đoái, đặc biệt khi định hướng phát triển kinh tế Việt Nam trong những năm tới vẫn dựa nhiều vào xuất khẩu cùng với các chính sách tỷ giá có lợi cho xuất khẩu.



Lãi suất và chính sách tiền tệ

Chính sách tiền tệ theo hướng ổn định tâm lý trên thị trường

Như đã phân tích ở trên, ngân hàng nhà nước đang thực hiện một loạt các chính sách nhằm thực hiện bình ổn vĩ mô. Lãi suất cơ bản được giữ nguyên ở mức 8% ít nhiều gây bất ngờ vì trước đó xuất hiện nhiều dấu hiệu căng thẳng lãi suất và thanh khoản ngân hàng. Chúng tôi cho rằng đây là chính sách hợp lý, không tạo ra hiệu ứng tâm lý về sự gia tăng lạm phát, đồng thời vẫn ổn định thị trường tiền tệ thông qua việc giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ, thay đổi lãi suất tái cấp vốn hay cân đối thanh khoản trong hệ thống ngân hàng thông qua thị trường mở.

Thanh khoản ngân hàng căng thẳng hơn, nhưng có thể được giải tỏa nhờ nguồn vốn nhàn rỗi quay trở lại sau tết

Tăng trưởng tín dụng năm 2010 được chính phủ thông qua ở mức 25%. Mức tăng trưởng này thấp hơn nhiều mức tăng bình quân năm 2009, đây là sự đánh đổi cho việc kiểm soát lạm phát. Riêng tháng 1/2010, tăng trưởng tín dụng chỉ đạt mức 1%, điều này được giải thích do khó khăn trong huy động vốn của các ngân hàng thương mại khi tăng trưởng huy động vốn trong tháng chỉ đạt khoảng 0,3%. Điểm cần lưu ý là chênh lệch giữa tăng trưởng tín dụng và huy động vốn đã diễn ra liên tục kể từ quý 3 năm 2009, tình trạng này nếu không được cải thiện trong thời gian tới thì thanh khoản vẫn tiếp tục là nỗi lo của hệ thống ngân hàng. Trong ngắn hạn, nhiều nhận định cho rằng thanh khoản sẽ được cải thiện sau tết khi các nguồn vốn nhàn rỗi quay trở lại hệ thống ngân hàng.

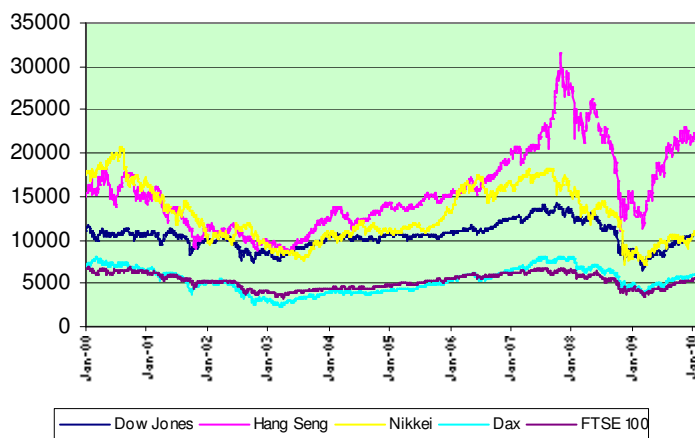
Tình hình kinh tế tháng đầu năm 2010 nhìn chung là khả quan, mặc dù vẫn còn nỗi lo về lạm phát, thâm hụt thương mại và thanh khoản của hệ thống ngân hàng. Các chính sách kinh tế được nhìn nhận là phù hợp với điều kiện hiện tại, vì vậy chúng tôi tin tưởng rằng nền kinh tế sẽ bình ổn với đà tăng trưởng ổn định.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Bình luận thị trường chứng khoán thế giới:

CHỈ SỐ	4/1/2010	29/1/2010	Tăng/Giảm	Tỷ trọng
DJI	10,583.96	10,067.33	-516.63	-4.88%
Nasdag	2,308.42	2,147.35	-161.07	-6.98%
S&P 500	1,132.99	1,073.87	-59.12	-5.22%
Hang Seng	21,823.28	20,121.99	-1701.29	-7.80%
Nikkei	10,654.79	10,198.04	-456.75	-4.29%
Dax	6,048.30	5,608.79	-439.51	-7.27%
FTSE 100	5,500.30	5,188.50	-311.80	-5.67%

Các chỉ số chứng khoán chính trên thế giới



Kết thúc những phiên giao dịch tháng đầu tiên trong năm 2010, thống kê giảm điểm bao trùm lên toàn bộ thị trường chứng khoán thế giới bất chấp những thông tin lợi nhuận tương đối tích cực từ các tập đoàn kinh tế lớn và công bố quý 4 năm 2009 của bộ Thương Mại Mỹ về nền kinh tế Mỹ tăng trưởng 5.7%:

Tháng 1 năm 2010 là tháng tệ hại nhất đối với thị trường chứng khoán Mỹ tính từ tháng 2 năm 2009. Tính chung cả tháng chỉ số Dow Jones giảm 516.63 điểm xuống còn 10,067.33 điểm tương ứng với giảm 4.88%. Tương tự như vậy là các chỉ số Nasdag giảm gần 7% và S&P 500 cũng giảm 5.22% xuống còn 2,147.35 điểm và 1,073.87 điểm. Nguyên nhân chính là do Tổng thống Obama đưa ra kế hoạch giảm thiểu hoạt động kinh doanh rủi ro của các ngân hàng, điều này khiến nhà đầu tư bán tháo cổ phiếu tài chính bởi họ nghĩ chính phủ Mỹ sẽ chiến đấu với các tổ chức tài chính trong thời gian tới, các ngân hàng sẽ trở thành chủ đề chính của giới chính trị trong năm 2010 và vì thế điều này sẽ gây áp lực lên cổ phiếu ngân hàng cho đến cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ vào tháng 11/2010. Nhà đầu tư lo ngại diễn biến căng thẳng này sẽ ảnh hưởng xấu đến mục tiêu lợi nhuận của các tổ chức tín dụng và tác động tiêu cực đến đà hồi phục kinh tế toàn cầu.

Còn tại thị trường chứng khoán Châu Á, hầu hết các chỉ số chứng khoán chính đều giảm điểm theo xu hướng của thị trường thế giới, nguyên nhân là do ngày 12/1, ngân hàng trung ương Trung Quốc bất ngờ nâng tỷ lệ dự trữ bắt buộc của các ngân hàng để hạn chế thanh khoản, nhiều dự báo về bong bóng thị trường bất động sản Trung Quốc sắp vỡ, một loạt công ty, tập đoàn lớn tuyên bố phá sản mà tiêu biểu nhất là Japan Airline. Cụ thể, chỉ số Hang Seng của thị trường Hồng Kông giảm 1701.29 điểm tương đương 7.80%; chỉ số Nikkei của Nhật giảm 456.75 điểm xuống còn 10,198.04 điểm (4.29%).

Thị trường chứng khoán Châu Âu tiếp thêm đà giảm với chỉ số Dax của Đức giảm gần 440 điểm tương ứng với 7.3% và FTSE 100 của Anh giảm 311.8 điểm với 5.67%.

Thông tin nổi bật trong tháng tới

Tuần 1 :

Báo cáo chỉ tiêu thu nhập và tiêu dùng cá nhân; chỉ tiêu tiêu dùng trong ngành xây dựng; mức độ tiêu thụ xe hơi; chỉ số nhà chờ bán; báo cáo cắt giảm nhân sự; tỷ lệ thất nghiệp; ngành gas tự nhiên tại thị trường Mỹ.

Tuần 2 :

Doanh số bán hàng các cửa hàng ICSC Goldman Store; thương mại quốc tế trong tháng 1; báo cáo ngành dầu khí; mức dự trữ quốc gia; doanh số bán lẻ.

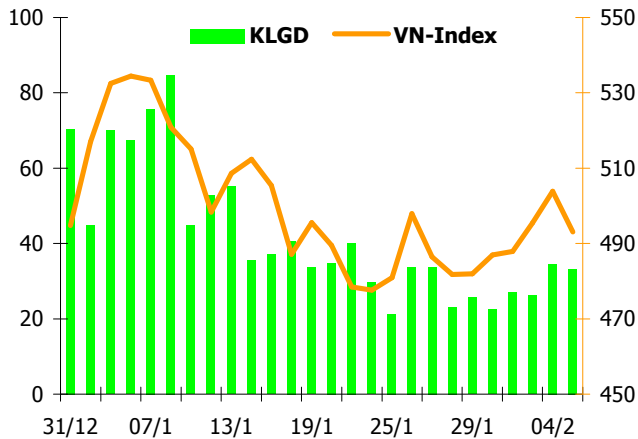
Tuần 3 :

Báo cáo về dự trữ nguồn vốn ngân sách; mức độ tiêu thụ nhà ở; chỉ số giá cả của các tập đoàn lớn; chỉ số giá tiêu thụ.

Tuần 4 :

Intel công bố kết quả kinh doanh, Doanh số bán lẻ Mỹ, Số lượng người Mỹ thất nghiệp lần đầu, Chỉ số giá cả xuất, nhập khẩu, Dự trữ hàng tồn kho doanh nghiệp.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



VN-Index (05/2/2010)

493.04

Thay đổi so với đầu tháng

-1.73

Thay đổi so với đầu năm

-1.73

Cao nhất

534.46

Thấp nhất

477.59

Tổng KLGD 1,027.92

(triệu đv)

Tổng GTGD 45,653.12

(tỷ đồng)

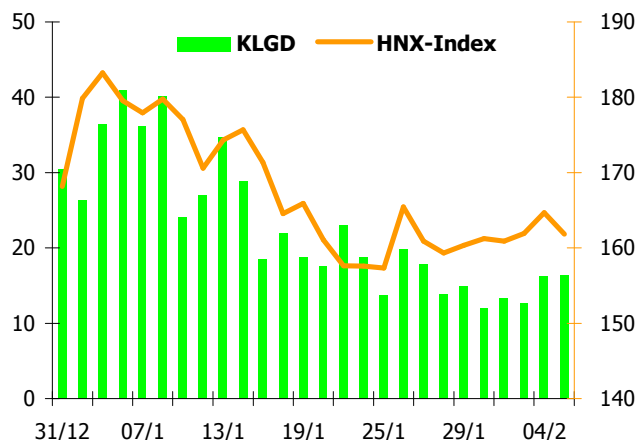
Giao dịch của NĐTNN

KL mua (bán) ròng 28.67

(triệu đv)

GT mua (bán) ròng 1,428.90

(tỷ đồng)



HNX-Index (05/2/2010)

161.84

Thay đổi so với đầu tháng

-6.33

Thay đổi so với đầu năm

-6.33

Cao nhất

183.26

Thấp nhất

157.32

Tổng KLGD 564.17

(triệu đv)

Tổng GTGD 19,318.20

(tỷ đồng)

Giao dịch của NĐTNN

KL mua (bán) ròng 9.52

(triệu đv)

GT mua (bán) ròng 170.30

(tỷ đồng)

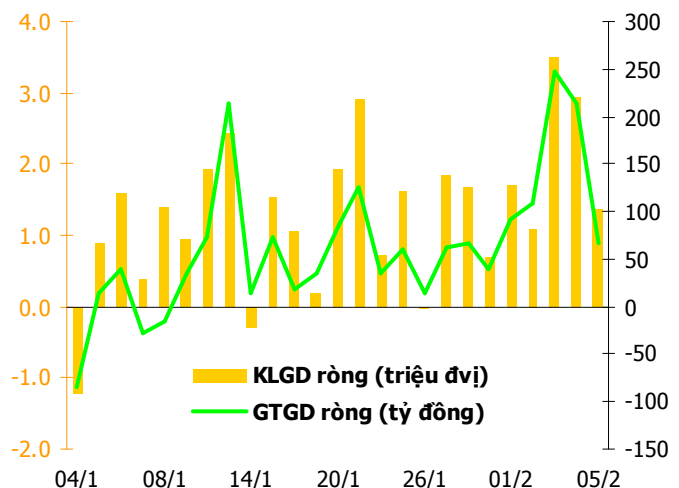
Nhận định thị trường

Xét tại mức đóng cửa ngày cuối tháng (29/1/2010), VNINDEX mất gần 13 điểm so với đầu năm, khối lượng giao dịch bình quân khoảng 1,500 tỷ đồng. Số liệu cập nhật đến cuối tuần đầu tiên của tháng 2 cho thấy, VNINDEX đã có sự hồi phục gần như tương ứng, khi đóng cửa ngày 05/02/2010, VNINDEX tăng 11,08 điểm so với mức cuối tháng 1, như vậy VNINDEX chỉ giảm nhẹ 1.73 điểm so với đầu năm 2010. Khối lượng giao dịch bình quân trong tuần chỉ đạt khoảng 1,300 tỷ đồng, giảm gần 20% so với mức bình quân tháng 1.

Như vậy, điểm nổi bật của thị trường chứng khoán trong tháng là sự sụt giảm về thanh khoản và biến động của liên tục của thị trường, nguyên nhân có thể do ảnh hưởng của tin đồn liên quan đến thông tin kinh tế vĩ mô về lãi suất, lạm phát và thanh khoản ngân hàng. Kết quả kinh doanh năm 2009 của các doanh nghiệp lần lượt được công bố cũng tác động tích cực đến tăng trưởng của thị trường chứng khoán. Thị trường chứng khoán đầu năm 2010 ghi nhận quyết tâm của khối nhà đầu tư ngoại khi thực hiện hơn 20 phiên mua ròng liên tiếp, phần nào tạo niềm tin cho nhà đầu tư trong nước về tăng trưởng dài hạn của thị trường.

Theo nhận định của chúng tôi, yếu tố tin đồn sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến biến động của các chỉ số chứng khoán trong tháng 2, đặc biệt tại thời điểm nửa cuối tháng khi chính phủ chuẩn bị công bố các chính sách và thông tin kinh tế quan trọng. Như đã phân tích ở trên, chúng tôi nhìn nhận lạc quan về khả năng thanh khoản ngân hàng được cải thiện sau tết âm lịch. Giá cả hàng hóa cũng được kỳ vọng sẽ ổn định ở mức tăng nhẹ nhờ các chính sách bình ổn của chính phủ, vì vậy sẽ giảm bớt áp lực đến mức lạm phát trong tháng tiếp theo. Những nhận định này dẫn đến khả năng thị trường chứng khoán sẽ có triển vọng sáng sủa hơn trong tháng 2, đặc biệt khi các doanh nghiệp niêm yết tiếp tục những công bố khả quan về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009.

Giao dịch ròng của Nhà đầu tư nước ngoài



Khuyến nghị đầu tư

Dựa vào những nhận định về khả năng tăng trưởng của nền kinh tế và định hướng của các chính sách kinh tế hiện đang áp dụng, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên chú ý đến một số ngành kinh tế có thể được hưởng lợi hơn từ sự hồi phục của nền kinh tế và dự kiến có kết quả kinh doanh tốt hơn trong năm nay. Đó là những ngành nghề có liên quan đến hoạt động xuất khẩu, ngành tiếp tục được hưởng những ưu đãi về lãi suất hay những ngành có tăng trưởng tương ứng với đà hồi phục hiện tại của nền kinh tế.

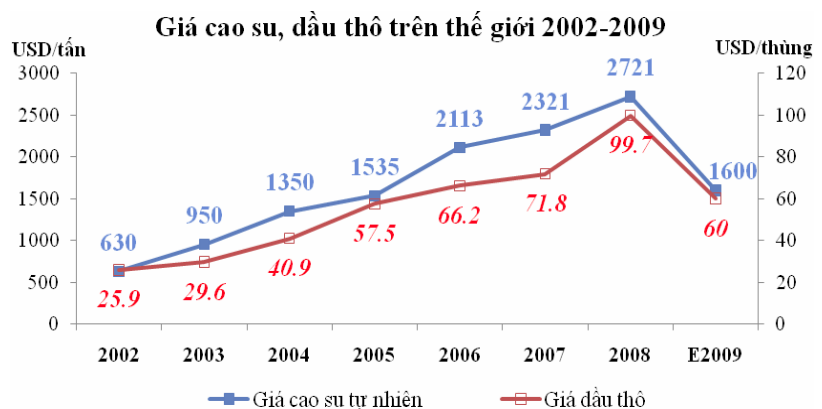
Ngành Bất động sản và vật liệu xây dựng

Thị trường bất động sản luôn hấp dẫn nhà đầu tư trong và ngoài nước, đặc biệt là ở nền kinh tế mới nổi và đang trên đà phát triển như Việt Nam. Chúng tôi khuyến nghị nên xem xét đầu tư ngành bất động sản vì đây là ngành có tăng trưởng tương ứng cùng với đà hồi phục của nền kinh tế, đồng thời thị trường bất động sản cũng đã trở nên hấp dẫn hơn sau giai đoạn sụt giảm cả về giá và nhu cầu trong giai đoạn suy giảm kinh tế năm 2009. Tuy nhiên, nhà đầu tư nên lưu ý phân khúc cho thuê cao ốc văn phòng và cho thuê khu công nghiệp vì theo thống kê, nguồn cung vẫn lớn hơn nhu cầu.

Ngành vật liệu xây dựng cũng được dự đoán có bước tăng trưởng trong năm 2010 do nhu cầu tăng cao theo đà hồi phục của nền kinh tế. Chúng tôi lưu ý nhà đầu tư nên lựa chọn những phân khúc có khả năng mở rộng thị trường, tránh những phân khúc có nguồn cung dư thừa so với nhu cầu của thị trường, có thể gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong ngành.

Ngành cao su

Đây là ngành có tỷ suất sinh lợi cao trong những năm qua, và còn tiềm năng tăng trưởng mạnh trong tương lai do nhu cầu trong nước và thế giới là khá lớn. Sản phẩm của ngành chủ yếu phục vụ cho xuất khẩu, do vậy ngành cao su cũng được hưởng lợi từ các chính sách hỗ trợ xuất khẩu của chính phủ nhờ sự gia tăng tỷ giá đồng USD, đồng thời đơn giá và sản lượng có khả năng tăng trưởng trong năm tới do sự gia tăng về nhu cầu cao su trên thế giới.



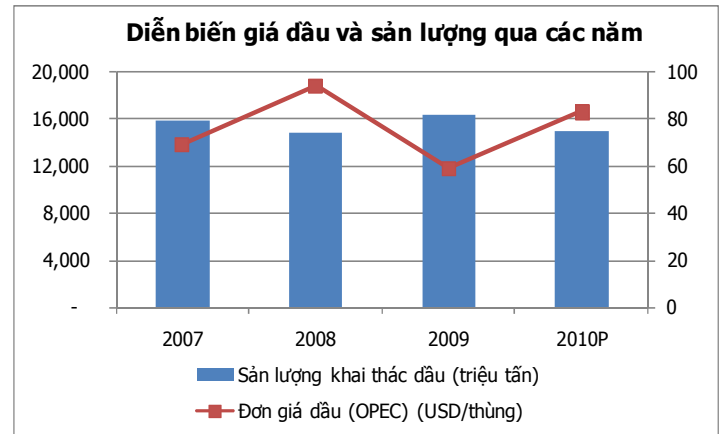
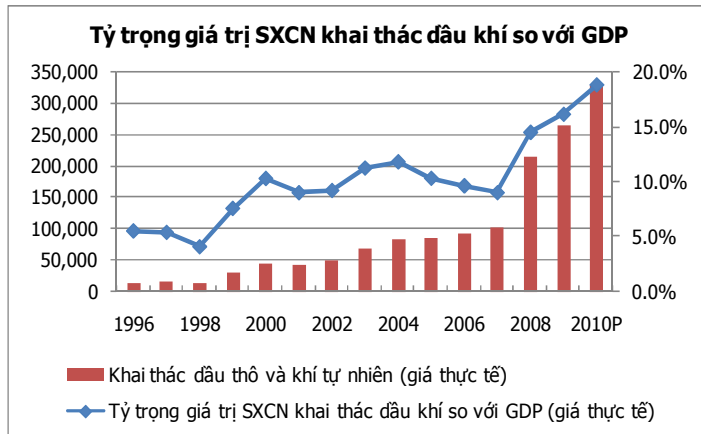
Ngành thủy sản

Thủy sản cũng là ngành có khả năng được hưởng lợi kép nhờ gia tăng đơn giá và nhu cầu của thế giới sau khủng hoảng toàn cầu. Ngoài ra, ngành thủy sản được đánh giá cao nhờ tiếp tục được hưởng lợi từ gói hỗ trợ lãi suất của chính phủ. Do vậy, chúng tôi cũng đề nghị nhà đầu tư nên nghiên cứu ngành thủy sản như là một ngành có nhiều khả năng tăng trưởng trong năm với, nhưng lưu ý về sự bất ổn về nguồn

cung nguyên liệu do phụ thuộc vào thời tiết và mùa vụ.

Ngành dầu khí

Ngành dầu khí là ngành kinh tế công nghiệp mũi nhọn của Việt Nam trong những năm qua, đóng góp đáng kể vào GDP hàng năm cũng như giúp cân bằng cán cân thanh toán nhờ nguồn thu ngoại tệ từ xuất khẩu. Tiềm năng sản lượng trong nước vẫn còn khá dồi dào, ngành dầu khí cũng là ngành được hưởng lợi từ chính sách tỷ giá hối đoái trong nước và sự gia tăng trở lại cả về đơn giá và nhu cầu dầu khí trên thế giới.



Ngành Dịch vụ tài chính

Ngành Dịch vụ tài chính – Ngân hàng và chứng khoán cũng được chúng tôi khuyến nghị xem xét đầu tư trong năm 2010. Ngành ngân hàng được xem là ngành xương sống của nền kinh tế. Ngành đặc biệt quan trọng trong giai đoạn nền kinh tế hồi phục với nhu cầu vốn cho nền kinh tế tăng cao. Lợi nhuận bình quân của ngành ngân hàng là khá tốt, doanh nghiệp trong ngành có mức vốn hóa lớn và luôn được sự quan tâm của nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, do vậy thanh khoản của ngành là khá cao trên thị trường.

Ngành dịch vụ chứng khoán cũng được kỳ vọng sẽ có những bước tăng trưởng vượt bậc trong năm tới. Thực tế kết quả kinh doanh năm 2009 cho thấy, ngành chứng khoán có tỷ suất sinh lợi khá tốt. Với dự đoán về khả năng tăng trưởng ổn định của nền kinh tế, hàn thử biểu thị trường chứng khoán và các doanh nghiệp trong ngành cũng sẽ có những kết quả khả quan trong năm 2010.

Việc đánh giá triển vọng ngành đầu tư dựa vào xem xét chu kỳ kinh tế và nghiên cứu các tác động của các chính sách kinh tế đối với kết quả hoạt động kinh doanh của ngành và doanh nghiệp trong ngành. Tùy theo chiến lược đầu tư và mức độ ưa thích rủi ro của nhà đầu tư có thể lựa chọn ngành đầu tư phù hợp. Điển hình trong bảng danh mục cổ phiếu tiêu biểu trong phần sau, chúng tôi vẫn thể hiện một số doanh nghiệp thuộc ngành khai khoáng, mặc dù không nằm trong những ngành có triển vọng tăng trưởng cao trong năm tới do đặc thù ngành, nhưng tỷ suất sinh lợi của ngành rất cao. Trường hợp khác như ngành tiện ích và ngành dược – y tế, đây là những ngành mang tính phòng thủ nên khá phù hợp với những nhà đầu tư ngại rủi ro.

CẬP NHẬT CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA CÁC CỔ PHIẾU TIÊU BIỂU

	MÃ CK	TÊN CÔNG TY	TSLNR	ROA	ROE	EPS	BV	P/E	P/B
Bất động sản									
1	DIG	TỔNG CTCP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG	18.9%	22.9%	66.2%	6,034	11,458	11.27	5.93
2	HAG	CTCP HOÀNG ANH GIA LAI	28.2%	12.2%	30.5%	4,767	17,453	16.57	4.53
3	KBC	TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC	61.2%	9.3%	21.4%	3,324	16,941	17.45	3.42
4	LCG	CTCP LICOGI 16	41.0%	17.8%	36.0%	8,360	26,513	8.61	2.72
5	NTL	CTCP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỪ LIÊM	37.8%	48.8%	131.6%	31,839	32,644	4.21	4.10
6	REE	CTCP CƠ ĐIỆN LẠNH	37.2%	14.7%	19.2%	5,391	30,435	7.85	1.39
7	SJS	CTCP ĐT PTĐT & KCN SÔNG ĐÀ	63.2%	31.8%	50.3%	7,296	17,558	10.28	4.27
Hóa chất									
8	CSM	CTCP CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM (*)	11.6%	23.5%	75.9%	11,623	19,862	5.59	3.27
9	DPM	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ	20.2%	23.2%	26.2%	3,536	14,583	8.82	2.14
10	DPR	CTCP CAO SU ĐỒNG PHÚ (*)	27.5%	15.1%	22.0%	3,932	18,200	15.26	3.30
11	NTP	CTCP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG	22.5%	42.3%	70.4%	15,538	25,345	6.73	4.13
12	PHR	CTCP CAO SU PHƯỚC HÒA (*)	25.1%	14.9%	26.2%	3,252	13,796	11.22	2.65
13	TRC	CTCP CAO SU TÂY NINH	36.0%	21.8%	28.5%	5,281	21,113	12.31	3.08
Dịch vụ và thiết bị dầu khí									
14	PVC	TCT DUNG DỊCH KHOAN VÀ HOÀ PHẨM DẦU KHÍ (*)	18.1%	20.1%	31.7%	5,284	15,657	4.28	1.44
15	PVD	TỔNG CTCP KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ	25.1%	10.0%	39.0%	7,503	22,436	7.73	2.59
16	PVS	TCT CP DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM (*)	5.9%	7.2%	26.9%	3,703	13,604	8.32	2.26
Kim loại công nghiệp									
17	HPG	CTCP TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT	15.5%	16.1%	28.5%	6,524	24,987	9.20	2.40
18	HSG	CTCP TẬP ĐOÀN HOA SEN	13.9%	17.3%	48.4%	8,100	19,238	5.74	2.42
19	VIS	CTCP THÉP VIỆT Ý (*)	13.6%	15.2%	69.5%	14,823	26,652	6.04	3.36
Công nghiệp xây dựng									
20	S99	CTCP SÔNG ĐÀ 9.09 (*)	18.4%	14.8%	33.5%	4,607	15,662	10.03	2.95
21	SIC	CTCP ĐẦU TƯ - PHÁT TRIỂN SÔNG ĐÀ (*)	18.0%	4.4%	15.6%	3,183	19,981	10.97	1.75
Khai khoáng									
22	BMC	CTCP KHOÁNG SẢN BÌNH ĐỊNH (*)	33.0%	19.5%	21.8%	3,375	16,050	16.89	3.55
23	DHA	CTCP HÓA AN	34.5%	20.6%	22.3%	6,619	31,696	6.42	1.34
Công nghiệp vận tải									
24	GMD	CTCP ĐẠI LÝ LIÊN HIỆP VẬN CHUYỂN (*)	11.2%	5.3%	9.3%	4,168	47,670	17.88	1.56
25	VSC	CTCP CONTAINER VIỆT NAM	33.9%	28.6%	61.8%	12,884	17,966	6.99	5.01
Thực phẩm chế biến									
26	KDC	CTCP KINH ĐỒ	34.5%	14.6%	23.4%	6,626	30,498	9.21	2.00
27	VNM	CTCP SỮA VIỆT NAM	22.4%	60.7%	42.0%	67,644	18,898	1.15	0.41
Ngân hàng									
28	ACB	NHTM CỔ PHẦN Á CHÂU		1.5%	22.6%	2,591	12,974	13.55	2.71
29	EIB	NHTM CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM		2.0%	8.5%	1,306	15,921	17.62	1.44
30	STB	NHTM CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN		1.9%	18.3%	2,500	15,750	8.88	1.41
31	VCB	NHTM CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM		1.9%	29.3%	3,682	14,092	11.41	2.98
Dịch vụ tài chính									
32	HCM	CTCP CK THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	56.6%	15.9%	19.4%	4,706	26,200	11.58	2.08
33	SSI	CTCP CK SÀI GÒN	71.8%	12.7%	18.4%	5,354	32,258	15.41	2.56
Dược phẩm & Công nghệ sinh học									
34	DHG	CTCP DƯỢC HẬU GIANG	21.0%	28.4%	43.0%	13,940	38,524	8.90	3.22
35	IMP	CTCP DƯỢC PHẨM IMEXPHARM	10.3%	17.4%	12.9%	5,844	46,803	11.12	1.39
Điện									
36	NLC	CTCP THỦY ĐIỆN NÀ LỢI	68.0%	21.5%	30.6%	5,783	20,234	4.81	1.37
37	VSH	CTCP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN SÔNG HINH (*)	71.3%	13.2%	15.1%	2,448	16,498	6.25	0.93

(*) Số liệu tính đến quý 3/2009

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông. Mặc dù nội dung báo cáo được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố và những xem xét thận trọng của người phân tích; tuy nhiên các nhận định và dự đoán chỉ là quan điểm cá nhân của người phân tích mà không đại diện cho quan điểm Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông. Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông và người phân tích không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của các thông tin được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán, nắm giữ chứng khoán hay bất kỳ quyết định đầu tư nào khác. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn thông tin tham khảo.

Báo cáo này là tài sản được giữ bản quyền tại Công ty Cổ phần Chứng Khoán Phương Đông. Báo cáo này chỉ được sao chép, bổ sung, sửa đổi hoặc phát hành từng phần hay toàn bộ nội dung khi có sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông.



Công ty Cổ phần Chứng khoán PHƯƠNG ĐÔNG

Địa chỉ: 194 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp.HCM

Tel: (84-8) 3.914.4290 - Fax: (84-8) 3.914.2295

Website: www.ors.com.vn

Email: info@ors.com.vn

Hot-line nhận lệnh: (84-8) 3.914.4748

Chi nhánh CẦN THƠ

25A Châu Văn Liêm, Quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

Tel: (0710) 381 7828 - Fax: (0710) 381 7829

Chi nhánh TÂN BÌNH

435G-H Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Tel: (08) 381 18926 - Fax: (08) 381 18927

Chi nhánh ĐỒNG BIÊN

72/15 Đồng Khởi, Tp. Biên Hòa

Tel: (061) 387 8073 - Fax: (061) 387 8075

Điểm nhận lệnh HÀ NỘI

260-262 Bà Triệu, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (04) 39726165 - Fax: (04) 62782946